

- ☆ **Số chứng thư: 012/2025/A.222 (Số hợp đồng: A.235/25/SaigonPA/HĐ)**
- ☆ **Khách hàng yêu cầu thẩm định giá: Công Ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang**
- ☆ **Tài sản thẩm định giá:** hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025
- ☆ **Địa chỉ tài sản thẩm định:**
- + Số 239, đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
 - + Số 552 Ấp Mỹ Long, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
 - + Đường số 2, Lô D, Khu công nghiệp Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.
- ☆ **Ngày phát hành chứng thư: 26/11/2025.**

Số: 012/2025/A.222

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2025



Kính gửi: Công Ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang

Căn cứ Hợp đồng thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025 ký kết giữa Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn và Công Ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang;

Căn cứ Báo cáo thẩm định giá số 012/2025/A.222 ngày 01/12/2025 của Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn;

Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn cung cấp Chứng thư thẩm định giá số 012/2025/A.222 ngày 01/12/2025 với các nội dung sau đây:

1. KHÁCH HÀNG YÊU CẦU THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Tên khách hàng:
- Địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Mã số thuế: 1600230014

2. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Tên DN : Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn (Saigon PA)
- Địa chỉ : Tầng 2-3, số 151 Trần Huy Liệu, Phường Phú Nhuận, TP HCM.

3. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Giá trị hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025.

4. THỜI ĐIỂM THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Tháng 11/2025.
- Ngày khảo sát hiện trạng 19/11/2025.
- Địa điểm khảo sát:
 - + Số 239, đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
 - + Số 552 Ấp Mỹ Long, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
 - + Đường số 2, Lô D, Khu công nghiệp Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

5. MỤC ĐÍCH THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Phục vụ công tác vay vốn.

6. CƠ SỞ GIÁ TRỊ THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Cơ sở giá trị thị trường.

7. GIÁ THIẾT VÀ GIÁ THIẾT ĐẶC BIỆT:

- Pháp lý của tài sản thẩm định giá là hợp pháp.
- Điều kiện giao dịch trên thị trường bình thường, người bán sẵn sàng bán và người mua sẵn sàng mua, không bị chi phối bởi lý do chủ quan khác.
- Giá ước tính giao dịch thành công là giá đại diện cho tài sản trên thị trường.
- Người cung cấp thông tin/hướng dẫn khảo sát có đầy đủ thẩm quyền, hiểu biết về tài sản.
- Giá thiết đặc biệt: không có.

8. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Cách tiếp cận từ chi phí – phương pháp chi phí tái tạo.

9. GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ:

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định (VNĐ)
1	Giá trị hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025	66.575.125.557
Tổng giá trị (VNĐ)		66.575.125.557
Tổng giá trị (VNĐ) (làm tròn)		66.575.000.000

Kết luận tổng giá trị tài sản (làm tròn): 66.575.000.000 VNĐ

Bằng chữ: Sáu mươi sáu tỷ năm trăm bảy mươi lăm triệu đồng.

10. THỜI HẠN CÓ HIỆU LỰC CỦA KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ

- Thời hạn sử dụng kết quả thẩm định giá tài sản này là ba (03) tháng kể từ ngày phát hành chứng thư thẩm định giá này.

11. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ VÀ HẠN CHẾ CỦA KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Kết quả thẩm định giá chỉ có hiệu lực khi các bên tham gia tuân thủ và hoàn thành các điều khoản trong hợp đồng thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ. Trong trường hợp khách hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ bao gồm nghĩa vụ thanh toán đã ghi trong Hợp đồng nêu trên trong thời hạn quy định thì mặc nhiên hợp đồng vô hiệu và toàn bộ Chứng thư/ Báo cáo thẩm định giá liên quan đến Hợp đồng này nếu được thoả thuận giao trước cho khách hàng sẽ không có giá trị pháp lý.
- Khách hàng là chủ tài sản hoặc bên thứ ba yêu cầu thẩm định giá phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc cung cấp hồ sơ pháp lý, tài liệu liên quan quyền sở hữu, quyền sử dụng, đặc tính kinh tế - kỹ thuật và các tính năng khác có liên quan đến tài sản thẩm định và hướng dẫn Saigon PA khi khảo sát vị trí và hiện trạng thực tế tài sản.
- Khách hàng và các bên liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của danh mục, số lượng và các thông tin khác liên quan đến tài sản được thẩm định giá đã cung cấp. Saigon PA không thẩm định tính sở hữu hợp pháp hay những thay đổi pháp lý trên giấy tờ gốc mà có thể hiện hoặc không thể hiện trên bản sao đã được cung cấp, và Saigon PA giả định rằng tất cả giấy tờ pháp lý được cung cấp là trung thực và chính xác.
- Kết quả thẩm định trên đây, mặc dù đã được khảo sát, phân tích rất kỹ lưỡng nhưng vẫn là ý chủ quan của Tổ thẩm định giá. Nó có giá trị tham khảo cho mục đích đã ghi trong hợp đồng tại thời điểm thẩm định giá.
- Kết quả thẩm định giá chỉ được sử dụng "cho một mục đích thẩm định giá" duy nhất theo yêu cầu của khách hàng tại hợp đồng. Chúng tôi không chịu trách nhiệm khi khách hàng sử dụng chứng thư sai mục đích đã yêu cầu.
- Báo cáo thẩm định giá được lập dựa trên pháp lý, đặc điểm kinh tế kỹ thuật, hiện trạng của tài sản thẩm định, năng lực chuyên môn của tổ thẩm định, các giả định, giả thiết được nêu xuyên suốt trong nội dung của báo cáo. Độ tin cậy của báo cáo phụ thuộc nhiều vào khả năng nhận xét và mức độ am hiểu của người đọc đối với các điều khoản đính kèm trong bản báo cáo này. Saigon PA hoàn toàn không có bất kỳ lợi ích nào, ngoài hợp đồng dịch vụ thẩm định giá, có thể gây ra mâu thuẫn làm ảnh hưởng đến giá trị tài sản thẩm định.
- Kết quả thẩm định giá chỉ có giá trị khi đi kèm với các giả thiết, giả định được nêu xuyên suốt trong báo cáo thẩm định giá. Khách hàng và các bên liên quan chấp nhận rủi ro khi một số giả định được nêu ra có thể không chính xác trong thực tế, làm ảnh hưởng đến kết quả thẩm định giá. Do đó, Saigon PA đề nghị các bên liên quan cần xem xét kỹ trước khi sử dụng Chứng thư thẩm định giá.

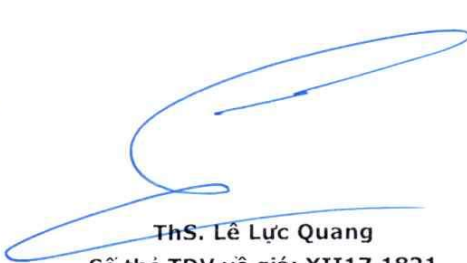
- Chứng thư thẩm định giá được phát hành 03 bản chính, trong đó Saigon PA giữ 01 bản, khách hàng giữ 02 bản - có giá trị như nhau.
- Mọi hình thức sao chép Chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của Saigon PA đều là hành vi vi phạm pháp luật.

TRỢ LÝ THẨM ĐỊNH VIÊN



Nguyễn Văn Phước

THẨM ĐỊNH VIÊN



ThS. Lê Lực Quang
Số thẻ TĐV về giá: XII17.1821

TUQ. CTHĐTV kiêm GIÁM ĐỐC

P. CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thị Diệu Vi
Số thẻ TĐV về giá: IX14.1228



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH GIÁ

1. CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Tên DN : Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn (Saigon PA)
- Địa chỉ : Tầng 2-3, số 151 Trần Huy Liệu, Phường Phú Nhuận, TP HCM.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá mã số 012/TĐG do Bộ Tài chính cấp lần đầu ngày 19/08/2015 và cấp đổi lần 4 ngày 27/06/2025.
- Hoạt động theo Thông báo số 1271/TB-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài Chính về Danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề tại các doanh nghiệp thẩm định giá và Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.
- Điện thoại : 0236.358.8068 Fax: 0236.358.8068
- Email : info@thamdinghisaigon.com Website: www.thamdinghisaigon.com

2. CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CUỘC THẨM ĐỊNH GIÁ:

2.1. Thông tin về khách hàng thẩm định giá:

- Tên khách hàng: Công Ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang
- Địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Mã số thuế: 1600230014

2.2. Thông tin về tài sản thẩm định giá:

- Giá trị hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025.

2.3. Mục đích thẩm định giá:

- Phục vụ công tác vay vốn.

2.4. Cơ sở giá trị thẩm định giá:

- Cơ sở giá trị thị trường.

2.5. Thời điểm thẩm định giá:

- Tháng 11/2025.
- Ngày khảo sát hiện trạng 19/11/2025.
- Địa điểm khảo sát:
 - + Số 239, đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
 - + Số 552 Ấp Mỹ Long, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
 - + Đường số 2, Lô D, Khu công nghiệp Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

2.6. Nguồn thông tin được sử dụng trong quá trình thẩm định giá:

- Thông tin do khách hàng cung cấp;
- Thông tin thu thập trực tiếp từ kết quả khảo sát thực tế tại khu vực thẩm định giá;
- Thông tin thị trường về các giao dịch/rao bán tài sản trên các báo, internet, sàn giao dịch bất động sản và các phương tiện truyền thông khác đã qua kiểm chứng;

- Thông tin từ các văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực thẩm định giá;
- Thông tin từ cơ sở dữ liệu sẵn có của Công ty Thẩm định giá Sài Gòn.

2.7. Căn cứ pháp lý để thẩm định giá:

- Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023;
- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Luật nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023;
- Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/07/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều chỉnh điều của Luật giá về thẩm định giá.
- Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở;
- Nghị định số 71/2024 ngày 27/06/2024 của Chính phủ về Quy định về giá đất;
- Thông tư số 34/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Quy định thi, cấp, quản lý, thu hồi thẻ thẩm định viên về giá;
- Thông tư số 39/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Quy định về đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và cấp chứng chỉ nghiệp vụ thẩm định giá;
- Thông tư số 38/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Quy định về đánh giá hoạt động doanh nghiệp thẩm định giá; trích lập dự phòng rủi ro nghề nghiệp, chế độ báo cáo về hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá và chi phí phục vụ cho việc thẩm định giá của hội đồng thẩm định giá;
- Thông tư số 30/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về quy tắc đạo đức nghề nghiệp thẩm định giá, phạm vi công việc thẩm định giá, cơ sở giá trị thẩm định giá, hồ sơ thẩm định giá;
- Thông tư số 31/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Ban hành Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về thu thập và phân tích thông tin về tài sản thẩm định giá;
- Thông tư số 32/2024/TT-BTC ngày 16/06/2024 của Bộ Tài chính, Ban hành chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về cách tiếp cận từ thị trường, cách tiếp cận từ chi phí, cách tiếp cận từ thu nhập;
- Thông tư số 36/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Ban hành Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về Thẩm định giá doanh nghiệp;
- Thông tư số 37/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính, Ban hành Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về Thẩm định giá tài sản vô hình;
- Thông tư số 42/2024/TT-BTC ngày 20/06/2024 của Bộ Tài chính, Ban hành Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về Thẩm định giá bất động sản;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0309509811 ngày 09/11/2009 và cấp đổi lần thứ 11 ngày 19 tháng 06 năm 2025;
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá số 12/TĐG ngày 19/08/2015; cấp lại lần 4 ngày 27/6/2025;
- Thông báo số 1271/TB-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài chính về Danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề tại các doanh nghiệp thẩm định giá và Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2025;
- Pháp lý khách hàng cung cấp gồm:

STT	Tên tài sản	Pháp lý
1	Bộ điều hòa 15hp	+ Hợp đồng kinh tế số 20240913-PA/BK ngày 24/09/2024 + Phụ lục hợp đồng số 01PLHD/20240913-PA/BK (đính kèm hợp đồng kinh tế số 20240913-PA/BK ngày 24/09/2024) + Biên bản nghiệm thu & bàn giao đưa vào sử dụng ngày 09/12/2024 + Biên bản tập kết vật tư chính ngày 02/11/2024 + Hóa đơn GTGT số 00000729 ngày 05/11/2024 + Hóa đơn GTGT số 00000859 ngày 09/12/2024
2	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	+Hợp đồng mua bán số 03.09/2024/HĐKT/CC-ATC ngày 24/09/2024 + Hóa đơn GTGT số 00000838 ngày 18/12/2024 + Biên bản tập kết thiết bị số 01.10/BBTK ngày 15/10/2024 + Biên bản nghiệm thu - bàn giao số 15.11/BBNT-SDBK/CC-ATC ngày 17/12/2024
3	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài, do bên bán cung cấp và lắp đặt	+Hợp đồng mua bán số 02324/RQAG-MQ ngày 05/10/2024 (đính kèm Phụ lục hợp đồng mua bán số 02324/RQAG-MQ) + Hóa đơn GTGT số 00000835 ngày 26/12/2024 + Hóa đơn GTGT số 00000836 ngày 26/12/2024 +Biên bản tập kết thiết bị ngày 16/12/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao số 02324/RQAG-MQ ngày 25/12/2024
4	Hệ thống hầm đông gió (2 hầm đông)	+Hợp đồng mua bán số: 241003CPHT-ANTESCO ngày 07/10/2024 (kèm theo PLHD số 01: Chi tiết hàng hóa, giá cả thuộc hợp đồng số: 2241003CPHT-ANTESCO, ký ngày 07/10/2024 +Hóa đơn GTGT số 117 ngày 22/01/2025 +Hóa đơn GTGT số 1958 ngày 13/12/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao số 01/BBNT/HT-ATC +Biên bản tập kết hàng hóa đợt 1 ngày 17/11/2024 +Biên bản tập kết hàng hóa đợt 2 ngày 23/11/2024
5	Hệ thống cân đóng gói túi nhỏ tự động cho trái cây đông lạnh lắp ráp tại Việt Nam	+Hợp đồng mua bán số: 140/2024/SKP-AGF-IS ngày 12/11/2024 (đính kèm phụ lục 02 Danh mục linh kiện hao mòn theo hợp đồng số 40/2024/SKP-AGF-IS ngày 12/11/2024) +Hóa đơn giá trị gia tăng số 28 ngày 21/04/2025 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao số 01/25/BBNT/SKP-ATC ngày 21/04/2025 +Bảng giá trị quyết toán hợp đồng (theo hợp đồng số 140/2024/SKP-AGF-IS ngày 12/11/2024) ngày 21/04/2025 +Biên bản giao nhận hàng hóa số 01/BBGN - Saikopack ngày 18/11/2024

STT	Tên tài sản	Pháp lý
6	Hệ thống máy nén khí trực vít không dầu	+Hợp đồng kinh tế số 301024/HĐKT-MC-TPAT ngày 14/11/2024 +Phụ lục hợp đồng kinh tế số PLHD250218/MC-TPAG ngày 06/03/2025 +Hóa đơn GTGT số 00000091 ngày 25/02/2025 +Hóa đơn GTGT số 00000092 ngày 25/02/2025 +Hóa đơn GTGT số 00000193 ngày 15/04/2025 +Hóa đơn GTGT số 00000194 ngày 15/04/2025 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng số 123/BBNTSD/MC-ATC ngày 15/04/2024 +Biên bản giao nhận hàng hóa số 02/BBGNHH ngày 25/02/2025 +Biên bản giao nhận hàng hóa số 02/BBGNHH ngày 08/03/2025
7	Hệ thống lạnh cho Phòng cân đa dầu và Hệ thống điều hòa nhiệt độ Phòng đóng gói và Cửa bản lề Tò vò, Joint ốp	+Hợp đồng mua bán số: 241126CPHT-ANTESCO ngày 14/11/2024 +Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng mua bán số: 241126CPHT-ANTESCO ngày 14/11/2024 +Phụ lục hợp đồng số 02/241126CPHT-ANTESCO ngày 18/12/2024 +Hóa đơn GTGT số 116 ngày 22/01/2025 +Biên bản tập kết hàng hóa ngày 02/12/2024 +Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng số 02/BBNT/HT-ATC ngày 22/01/2025
8	Máy Dò Kim Loại Model M31R	+Hợp đồng mua bán số VN-2024-PI-00718683/ANT-MLT ngày 14/11/2024 (kèm theo phụ lục hợp đồng 01 VN-2024-PI-00718683/ANT-MLT) +Hóa đơn GTGT số 745 ngày 25/03/2025 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao đưa vào sử dụng số 01/BBNT/MLT-NMBK ngày 25/03/2025 (kèm theo Biên bản nghiệm thu, bàn giao thiết bị) +Và pháp lý có liên quan khác
9	Dàn lạnh (kho3), cụm máy nén Bitzer 30HP, tháp giải nhiệt và bơm nước	+Hợp đồng kinh tế số: 20241030-PA/BK ngày 15/11/2024 +Hóa đơn GTGT số 00000912 ngày 17/12/2024 +Biên bản tập kết vật tư chính ngày 28/11/2024 +Biên bản tập kết vật tư chính ngày 07/12/2024 +Biên bản nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 17/12/2024
10	Điều hoà 20HP	+Hợp đồng kinh tế số: 20241016-PA/BK ngày 01/11/2024 +Phụ lục hợp đồng kinh tế số: 01 PLHD/20241016-PA/BK (đính kèm theo Hợp đồng kinh tế số: 20241016-PA/BK ngày 01/11/2024)

STT	Tên tài sản	Pháp lý
		+Hóa đơn GTGT số 00000930 ngày 19/12/2024 +Biên bản tập kết vật tư chính ngày 07/12/2024 +Biên bản nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 19/12/2024
11	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	+Hợp đồng mua bán số 08.11/2024/HĐKT/CC-ATC ngày 25/11/2024 +Hóa đơn GTGT số 00000840 ngày 18/12/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao đưa vào sử dụng số 17.11/BBNT-SDBK/CC-ATC ngày 18/12/2024 +Biên bản tập kết thiết bị số 02.11/BBTK ngày 02/12/2024
12	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm	+Hợp đồng kinh tế số 01-24/HĐKT/ANTESCO-SIXEI ngày 15/04/2024 +Phụ lục 01 - Bảng dự toán chi tiết (đính kèm Hợp đồng kinh tế số 01-24/HĐKT/ANTESCO-SIXEI ngày 15/04/2024) ngày 15/04/2024 +Phụ lục 02 - Danh sách thiết bị nghiệm thu thanh toán (đính kèm Hợp đồng kinh tế số 01-24/HĐKT/ANTESCO-SIXEI ngày 15/04/2024) +Phụ lục 03 - Thuyết minh kỹ thuật (đính kèm Hợp đồng kinh tế số 01-24/HĐKT/ANTESCO-SIXEI ngày 15/04/2024) +Phụ lục 04: Bản vẽ thiết kế cơ sở +Hóa đơn GTGT số 8 ngày 16/01/2025 +Hóa đơn GTGT số 51 ngày 09/05/2024 +Hóa đơn GTGT số 64 ngày 06/06/2024 +Hóa đơn GTGT số 85 ngày 17/07/2024 +Hóa đơn GTGT số 136 ngày 12/11/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao đưa vào sử dụng số: 09/BBNTSD/SIX-ATC ngày 16/01/2025 +Biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An số: 01/BBNTHTXD/SIX-ATC ngày 29/08/2024 +Biên bản nghiệm thu vật tư - thiết bị đầu vào trước khi lắp đặt biên bản số: 01/BBNT/VT-TB/LĐ-MA ngày 09/07/2024 +Nghiệm thu công việc xây dựng số 8/BBNT/XD/MA ngày 28/06/2024
13	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ xoài và hệ thống bồn rửa cho nhà máy Mỹ An	+Hợp đồng mua bán số: 02424/RQAG-MQ ngày 01/10 năm 2024 +Phụ lục 01 (đính kèm theo Hợp đồng mua bán số: 02424/RQAG-MQ ngày 01/10 năm 2024) +Phụ lục hợp đồng mua bán số 02PL/02424/RQAG-MQ ngày 16/12/2024 +Hóa đơn GTGT số 00000103 ngày 25/02/2025

STT	Tên tài sản	Pháp lý
		+Hóa đơn GTGT số 00000104 ngày 25/02/2025 +Hóa đơn GTGT số 00000832 ngày 26/12/2024 +Hóa đơn GTGT số 00000833 ngày 26/12/2024 +Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng số: 02424/RQAG-MQ ngày 25/02/2025 +Biên bản tập kết thiết bị ngày 25/12/2024
14	Máy dò kim loại PA9000	+Hợp đồng mua bán số: VN-2024-PI-00711168/ANT-MLT ngày 25/09/2024 +Hóa đơn GTGT số 87000749 ngày 12/12/2024 +Biên bản nghiệm thu bàn giao thiết bị căn cứ theo Hợp đồng mua bán số: VN-2024-PI-00711168/ANT-MLT ngày 25/09/2024 +Biên bản nghiệm thu bàn giao và đưa vào sử dụng số 01/BBNT/MLT-NMBL ngày 12/12/2024 +Một số pháp lý có liên quan khác
15	Máy đóng gói tự động nằm ngang	+Hợp đồng mua bán số: 23092024/CNV-TPAG ngày 26/09/2024 +Hóa đơn GTGT số 96 ngày 30/12/2024 +Biên bản nghiệm thu và đưa vào sử dụng số: 01/BBNT/CNV-ATC ngày 30/12/2024 +Một số pháp lý có liên quan khác
16	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	+Hợp đồng mua bán số: 01.11/2024/HĐKT/CC-ATC ngày 5/11/2024 +Hóa đơn GTGT số: 00000839 ngày 18/12/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao và đưa vào sử dụng số: 16.11/BBNT-SDMA/CC-ATC ngày 18/12/2024 +Biên bản tập kết thiết bị số 01.11/BBTK ngày 07/11/2024
17	Hệ thống thiết bị rửa-chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ	+Hợp đồng kinh tế số 33/HĐ/2024/PT-ANTESCO ngày 01/10/2024 +Phụ lục hợp đồng số 01- Bảng giá chi tiết thiết bị vật tư (đính kèm Hợp đồng kinh tế số 33/HĐ/2024/PT-ANTESCO ngày 01/10/2024) +PLHĐ số 02 ngày 25/03/2025 +Hóa đơn GTGT số 6 ngày 20/01/2025 +Hóa đơn GTGT số 7 ngày 20/01/2025 +Hóa đơn GTGT số 50 ngày 17/04/2025 +Hóa đơn GTGT số 51 ngày 17/04/2025 +Hóa đơn GTGT số 175 ngày 04/10/2024 +Hóa đơn GTGT số 176 ngày 04/10/2024 +Hóa đơn GTGT số 216 ngày 04/12/2024 +Hóa đơn GTGT số 217 ngày 04/12/2024 +Hóa đơn GTGT số 227 ngày 19/12/2024

STT	Tên tài sản	Pháp lý
		+Hóa đơn GTGT số 228 ngày 19/12/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao đưa vào sử dụng số 02/NMBL/NT-BG ngày 17/04/2025 +Biên bản xác nhận tập kết thiết bị- vật tư đến công trình ngày 22/10/2024 +Biên bản xác nhận tập kết thiết bị- vật tư đến công trình ngày 10/11/2024 +Biên bản xác nhận tập kết thiết bị- vật tư đến công trình ngày 25/11/2024 +Biên bản xác nhận tập kết thiết bị- vật tư đến công trình ngày 02/12/2024 +Biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt ngày 20/01/2025 +Một số pháp lý có liên quan khác
18	Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)	+Hợp đồng mua bán số: 09/2024/ANT-HIS ngày 30/10/2024 +Hợp đồng mua bán số: 10/2024/ANT-HIS ngày 14/10/2024 +Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan) số: 106918987120 ngày 6/2/2025 +Giấy báo hàng đến số: 248419693 ngày 23/01/2025 +Hóa đơn thương mại số: HI-202404 ngày 13/01/2025 +Danh sách hàng hóa số: HI-202404 ngày 31/01/2025 +Giấy chứng nhận chất lượng và số lượng hàng hóa số: HI-202404 ngày 13/01/2024 +Dịch vụ vận chuyển container có mã vận đơn số: KHHCLI50110KB002 ngày 19/01/2025 +Bản sao giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ số: DH25EA00889 ngày 16/01/2025 +Biên bản nghiệm thu số 10-25/BBNT ngày 19/04/2025
19	Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng (Beton nền móng máy, xây dựng,...)	+Hợp đồng mua bán số: 08-24/HDMB/ANTESCO-HT ngày 01/10/2024 +Biên bản tập kết hàng hóa đợt 1 (máy nén, đường ống) ngày 17/10/2024 +Giấy chứng nhận các khu vực tự do thương mại giữa ASEAN và Trung Quốc được miễn thuế quan ưu đãi bản gốc mã tham chiếu số: E240886068820060 ngày 17/06/2024 +Dịch vụ vận chuyển cointainer có mã vận đơn số: OOLU4120434300 ngày 21/7/2024 +Giấy chứng nhận sản phẩm Động cơ cảm ứng ba pha model: MOTOR 280kW 2P 355M/L WFF2 số 17487231 ngày 7/6/2024 +Danh sách hàng hóa số: MVNH-24-010150/1 ngày 21/7/2024 +Hợp định đối tác kinh tế giữa Nhật Bản và Việt Nam số:

STT	Tên tài sản	Pháp lý
		240023813177401609 ngày 24/7/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ Nhật Bản số: 1701-8924-0338461 ngày 31/7/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và số lượng hàng hóa số: C23/0151-70 ngày 21/7/2024 +Biên bản tập kết hàng hóa đợt 2 ngày 08/02/2025 +Giấy chứng nhận xuất xứ Ý, Nhật Bản bản gốc mã tham chiếu số: C243N0108812 ngày 20/03/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa đính kèm trên hóa đơn số: 4418002472 ngày 8/3/2024 +Hóa đơn số lượng hàng hóa số: 4418002472 ngày 8/3/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ/xử lý Singapore bản sao số: SICCI-24-003470 ngày 18/6/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và nguồn gốc xuất xứ được giám sát liên tục và kiểm soát bởi công ty THNN DANFOSS mã tham chiếu: TPT_Y24_PO 07 ngày 18/6/2024 +Giấy chứng nhận các khu vực tự do thương mại giữa ASEAN và Trung Quốc được miễn thuế quan ưu đãi bản sao mã tham chiếu số: 02241416200575092 ngày 21/11/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và số lượng hàng hóa số: 2024SF1016 ngày 16/11/2024 + Giấy chứng nhận các khu vực tự do thương mại giữa ASEAN và Trung Quốc được miễn thuế quan ưu đãi bản sao mã tham chiếu số: E247340857950029 ngày 7/11/2024 +Giấy chứng nhận số lượng và chất lượng hàng (đính kèm theo hợp đồng mua bán số: HT/SPL-0524) ngày 03/11/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ Liên Minh Châu Âu số: 545718 ngày 03/07/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và số lượng hàng hóa đính kèm theo hóa đơn số: 545718 ngày 26/6/2024 + Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ/xử lý bản sao số: SICCI-23-003737 ngày 18/6/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và nguồn gốc xuất xứ tham chiếu số vận đơn: HLMOEX23154 ngày 21/7/2023 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ/xử lý bản sao số: SICCI-24-003469 ngày 18/6/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và nguồn gốc xuất xứ tham chiếu số vận đơn: HUNGTRI/Y24 và HUNGTRI/Y24.PO03 ngày 18/6/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ/xử lý bản sao số: SICCI-

STT	Tên tài sản	Pháp lý
		24-003191 ngày 03/06/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và nguồn gốc xuất xứ tham chiếu số vận đơn: HUNGTRI/Y24 và HUNGTRI/Y24.PO03 ngày 03/06/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ/xử lý bản sao số: SICCI-24-002901 ngày 20/05/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và nguồn gốc xuất xứ tham chiếu số vận đơn: HUNGTRI/Y24 và HUNGTRI/Y24.PO03 ngày 20/05/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ/xử lý bản sao số: SICCI-24-002518 ngày 02/05/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và nguồn gốc xuất xứ tham chiếu số vận đơn: HUNGTRI/Y24 ngày 02/05/2024 +Giấy chứng nhận các khu vực tự do thương mại giữa ASEAN và Trung Quốc được miễn thuế quan ưu đãi bản sao mã tham chiếu số: E247288649280105 ngày 18/09/2024 +Giấy chứng nhận chất lượng và số lượng hàng hóa số: C23/0417-71 ngày 24/5/2024 +Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ số: 1701-3024-0152061 ngày 27/5/2024 +Hợp định đối tác kinh tế giữa Nhật Bản và Việt Nam số: 240078363171501609 ngày 24/5/2024 +Giấy chứng nhận các khu vực tự do thương mại giữa ASEAN và Trung Quốc được miễn thuế quan ưu đãi bản gốc mã tham chiếu số: E240886068820060 ngày 17/06/2024 +Hóa đơn GTGT số: 1827 ngày 22/11/2024 +Hóa đơn GTGT số: 1828 ngày 22/11/2024 +Hóa đơn GTGT số: 620 ngày 24/04/2025 +Hóa đơn GTGT số: 621 ngày 24/04/2025 +Hóa đơn GTGT số: 1510 ngày 25/08/2025 +Phụ lục 1: Chi tiết hàng hóa, giá cả thuộc hợp đồng số: 08-24/HĐMB/ANTESCO-HT ký ngày 01/10/2024 +Phụ lục hợp đồng 02 (Đính kèm thêm hợp đồng mua bán số 08-24/HĐMB/ANTESCO-HT ngày 01/10/2024 và Phụ lục số 01 ngày 01/10/2024)
20	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài tại Nhà máy Bình Long	+Hợp đồng mua bán số:02624/RQAG-MQ ngày 09/12/2024 +Hóa đơn GTGT số: 00000834 ngày 26/12/2024 +Biên bản nghiệm thu - bàn giao và đưa vào sử dụng số: 02624/RQAG-MG ngày 25/12/2024

– Các hóa đơn, chứng từ, hợp đồng liên quan khác.

3. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ:

3.1. Hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025.

- Qua khảo sát hiện trạng thực tế tài sản dưới sự hướng dẫn của khách hàng, tài sản thẩm định giá tọa lạc tại địa chỉ:
 - + Số 239, đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
 - + Số 552 Ấp Mỹ Long, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
 - + Đường số 2, Lô D, Khu công nghiệp Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.
- Danh mục tài sản sau khi đối chiếu với pháp lý khách hàng cùng cấp có đặc điểm kỹ thuật và hiện trạng được trình bày theo bảng sau:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
1	Bộ điều hòa 15hp	Hệ thống	5	Hệ thống gồm + 5 cụm máy nén dàn ngưng Meluck sử dụng máy nén Scroll hiệu Copeland/Emerson của Mỹ (nhập khẩu nguyên kiện, lắp ráp tại nhà máy Meluck + 5 Dàn lạnh tiêu chuẩn châu Âu sản xuất tại Thượng Hải - TQ (nhập khẩu) + 5 hệ Các linh kiện vật tư lắp đặt	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
2	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	Cái	4	+ Chu kì 1 lần gọt: 14 giây + Kích thước phủ bì: Dài 2935 x Rộng 2295 x Cao 2050mm + Có 16 đầu gọt vỏ, lưới giao inox 304 + Năng suất 3900-4100 trái/giờ + Bao che: Tole dày 1.5mm + Khung thân máy hộp: Vuông 50x50x dày 1.5mm + Bộ phận gọt vỏ sử dụng động cơ: servo 750w, 400w INVT + Máng nạp liệu: Tole dày 1.5mm + Bảng tải phụ phẩm: Belt nhựa PU B200 x dày 3mm + Bảng tải chuyển liệu thành phẩm: Belt nhựa PU B170 x dày 3mm + Bảng tải chuyển liệu thành phẩm: Belt nhựa PU B300 x dày 3mm	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				+ Truyền động các băng tải cấp liệu, phụ phẩm và thành phẩm: Motor 180w, hiệu: Washsin, xuất xứ Trung Quốc + Truyền động cụm gạt vò: Động cơ servo 400w, 750w, hiệu INVT, xuất xứ Trung Quốc + Đóng mở kẹp dao băng xy lạnh khí nén airtac, xuất xứ Đài Loan + Điều khiển tự động bằng PLC: Hiệu Mitsubishi, xuất xứ Nhật + Màn hình cảm ứng HMI 7 inch, hiệu Weintek, xuất xứ Đài Loan + Máy nén khí không dầu giảm âm Pegasus 180L, xuất xứ Việt Nam + Thiết bị điện + Các bạc đạn trực ty bằng Inox 304 + Vật liệu INOX 304, dung sai độ dày, kích thước +/- 5%	
3	Hệ thống băng tải cho máy gạt vò Xoài, do bên bán cung cấp và lắp đặt	Bộ	1	- Hệ thống gồm: + Hệ thống băng tải cấp liệu, kích thước: H(500mm-1150mm) x W585mm x L2500mm + Hệ thống băng tải phân phối máy gạt vò, kích thước (H1200 x W595 x L6000)mm + Hệ thống băng tải trái sau máy gạt, kích thước (H710 x W485 x L5000)mm + Hệ thống băng tải cấp liệu băng tải sửa, kích thước [500mm-940mm] x W485mm x L2500mm]. - Băng tải 3 tầng sửa trái: + Băng tải rác tầng 1, kích thước (H200 x W385 x L10000)mm + Băng tải trái tầng 2 sau máy gạt, kích thước (H900 x	- Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống - Ngoại quan tổng thể ở mức tốt - Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ - Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. - Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				W485 x L10000)mm +Băng tải trái đã sửa tầng 3, kích thước (H1300 x W595 x L10000)mm - Băng tải 3 tầng lạng má 03: +Băng tải rác tầng 1, kích thước (W385 x L6500)mm +Băng tải tải trái sau cửa tầng 2, kích thước (W485 x L6500)mm +Băng tải tải trái đã sửa tầng 3, kích thước (WH1250 x W485 x L6500)mm - Băng tải 3 tầng lạng má 02: +Băng tải rác tầng 1, kích thước (W300 x L7200)mm +Băng tải tải má tầng 2, kích thước (W400 x L8000)mm +Băng tải tải trái đã sửa tầng 3, kích thước (W595 x L8000)mm - Băng tải 3 tầng lạng má 03: +Băng tải rác tầng 1, kích thước (W385 x L6500)mm +Băng tải tải trái sau rửa tầng 2, kích thước (W485 x L6500)mm +Băng tải tải trái đã sửa tầng 3, kích thước (W595 x L6500)mm -Băng tải cấp liệu bồn nhúng, kích thước (W500 x L3000)mm -Bồn nhúng, kích thước (H1800 x W800 x L4000)mm -Cửa tò vò (L600 x H500 x T240)mm -Băng tải rác sau máy cắt, kích thước (H710 x W385 x L5000)mm -Băng tải trái rác, kích thước (H710 x W385 x L8500)mm -Hệ thống điện	

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
4	Hệ thống hầm đông gió (2 hầm đông)	Hệ thống	1	-Hầm đông gió: 2 hầm +Kích thước kho phủ bì: 9500mmL x 7000mmW x 3600 mmH +Sản phẩm cấp đông: Xoài má, đã gọt vỏ, xếp rời (không bao gói) +Công suất cấp đông theo mẻ: 7tấn/6giờ (01 hầm đông) +Công suất lạnh yêu cầu: 144KW	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
5	Hệ thống cân đóng gói túi nhỏ tự động cho trái cây đông lạnh lắp ráp tại Việt Nam	Hệ thống	1	-Hệ thống gồm: +Băng tải gàu & Máng run nạp liệu +Cân tổ hợp 14 đầu - nhãn hiệu YAMATO - JAPAN +Máy đóng gói dạng xoay - nhãn hiệu SOLPAC - Korea +Cân kiểm tra khối lượng cho túi - Nhãn hiệu A&D - Nhật bản +Bộ sản phẩm dạng tay gạt 3 hướng - Nhãn hiệu Saikopack - Việt Nam +Khung đỡ cân nhiều đầu	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
6	Hệ thống máy nén khí trực vít không đầu	Hệ thống	1	-Hệ thống gồm: +Máy nén khí trực vít không đầu: Nhãn hiệu King Power; Model KPW11-8AV; +Máy xử lý khí hấp thụ King Power: Model KPDH-30 +Bộ lọc khí thô King Power: Model KPF20-T +Bộ lọc khí tinh King Power: Model KPF20-A	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				+Bộ lọc than hoạt tính: Model KPF20-X; +Bình chứa nén khí: Thể tích 500 lít; sản xuất tại Việt Nam; +Lắp đặt cụm máy: Vật tư lắp đặt cụm máy nén khí và lọc khí vi sinh	-Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
7	Hệ thống lạnh cho Phòng cân đa đầu và Hệ thống điều hòa nhiệt độ Phòng đóng gói và Cửa bản lề Tò vò, Joint ộp	Hệ thống	1	-Phòng lạnh (Phòng cân đa đầu): 1 Phòng +Kích thước phòng phủ bì 6000mmL x 3200mmW x 5500mmH +Sân phẩm trữ: Thực phẩm đã qua cấp đông +Công suất lạnh yêu cầu: 10KW -Phòng điều hòa (Phòng đóng gói): 1 Phòng +Kích thước phòng phủ bì: 6000mmL x 3765 mmW x 4000 mmH +Sân phẩm trữ: Thực phẩm đã qua cấp đông +Công suất lạnh yêu cầu: 6KW -Cửa bản lề Tò Vò, Joint ộp	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
8	Máy Dò Kim Loại Model M31R	Bộ	1	+Mã hàng: 30668901-022 +Model: M31R; +Hiệu: Mettler Toledo +Kích thước khung dò: W600 x H1400mm + Kích thước sản phẩm tối đa: W550 x H350 mm +Xuất xứ khung dò: Mettler Toledo UK (Anh) +Khối lượng tối đa trên mặt băng tải: 50 Kg - Dây belt: xích nhựa xanh dương - Xuất xứ băng tải: Mettler Toledo Việt Nam (theo tiêu chuẩn Mettler Toledo toàn cầu)	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
9	Dàn lạnh (kho3), cụm máy nén Bitzer 30HP, tháp giải nhiệt và bơm nước	Bộ	1	-Dàn lạnh: +Model: TD-16AN +Công suất: 14.5kW +Kích thước phủ bì dàn: L2100mm x H740mm x T800mm +02 quạt Ziehl Abegg FN045-VDK.2FV7P2 (Quạt Đức - cánh nhựa composite - lồng quạt inox 304) +Góp vào: búp sen 7 râu 6mm; Góp ra: Ø42 mm; Vị trí góp: trái; xả đá điện trở; mặt sân nhôm; môi chất Freon; Phương pháp vận hành tiết lưu; vỏ bọc inox 304 +Van tiết lưu -Phần vật tư và nhân công lắp đặt cụm máy nén BITZER 30HP- Tháp giải nhiệt - Bơm nước +Cụm máy nén bitzer 30HP, 3P, 380V +Tháp giải nhiệt LBC-30RT +Bơm nước 3HP, 3P, 380V +Tủ điện động lực, điều khiển cho cụm máy nén, tháp giải nhiệt, bơm nước	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
10	Điều hoà 20HP	Bộ	1	-Bộ điều hòa gồm: -Cụm máy nén dàn ngưng Meluck sử dụng máy nén Scroll hiệu Copeland /Emerson của Mỹ (nhập khẩu nguyên kiện, mới 100%, lắp ráp tại nhà máy Meluck - Trung Quốc) + Hiệu máy: MELUCK + Model: XJQ20 + Điện áp: 380V/3PHA/50HZ + Xuất xứ: Meluck/TQ -Dàn lạnh Meluck tiêu chuẩn Châu Âu (Mới 100% sản	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				xuất tại: Thượng Hải-TQ. Nhập khẩu nguyên kiện) +Hiệu: Dàn lạnh Meluck +Model: DL42/503 +C/S lạnh: 44.1 kw (DT=7K T°- -7°C)	thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
11	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	Cái	2	+ Chu kì 1 lần gọt: 14 giây + Kích thước phủ bì: Dài 2935 x Rộng 2295 x Cao 2050mm + Có 16 đầu gọt vỏ, lưới giao inox 304 + Năng suất 3900-4100 trái/giờ + Bao che: Tole dày 1.5mm + Khung thân máy hộp: Vuông 50x50x dày 1.5mm + Bộ phận gọt vỏ sử dụng động cơ: servo 750w, 400w INVT + Máng nạp liệu: Tole dày 1.5mm + Băng tải phụ phẩm: Belt nhựa PU B200 x dày 3mm + Băng tải chuyển liệu thành phẩm: Belt nhựa PU B170 x dày 3mm + Băng tải chuyển liệu thành phẩm: Belt nhựa PU B300 x dày 3mm + Truyền động các băng tải cấp liệu, phụ phẩm và thành phẩm: Motor 180w, hiệu: Washsin, xuất xứ Trung Quốc + Truyền động cụm gọt vỏ: Động cơ servo 400w, 750w, hiệu INVT, xuất xứ Trung Quốc + Đóng mở kẹp dao băng xy lanh khí nén airtac, xuất xứ Đài Loan + Điều khiển tự động bằng PLC: Hiệu Mitsubishi, xuất xứ Nhật	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				+Màn hình cảm ứng HMI 7 inch, hiệu Weintek, xuất xứ Đài Loan +Máy nén khí không dầu giảm âm Pegasus 180L, xuất xứ Việt Nam +Thiết bị điện +Các bạc đạn trục ty bằng Inox 304 + Vật liệu INOX 304, dung sai độ dày, kích thước +/- 5%	
12	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm	Hệ thống	1	Hệ thống gồm 3 phần chính: -Phần xây dựng: +Cụm bể xử lý nước thải +Bể kị khí UASB +Hạng mục phụ -Phần thiết bị công nghệ: +Bể thu gom - B01 (1) Bơm nước thải hổ gom): Chất liệu INOX; Điện áp 3pha, 380V, 50Hz, 3.7kW; Cấp độ bảo vệ IP68; Xuất xứ Đài Loan (2 cái) +Bể điều hòa - B03: 2) Bơm nước thải điều hòa: (2 cái) 3) Thiết bị tách rác tĩnh: Kiểu tách rác tĩnh, khe lược 1,0mm; công suất: 130m3/h; vật liệu thép không gỉ SS304; xuất xứ Việt Nam (1 cái) 4) Thiết bị đo lưu lượng dạng điện tử -DN100; Vật liệu gang; xuất xứ Châu Á (1 cái) +Bể keo tụ- tạo bông- tuyển nổi - B04/A/B/C/D 5) Thiết bị đo pH; Bao gồm transmitter và sensor; pH 0-14; độ phân giải 0.01pH; nguồn cung cấp: 220VAC - 50/60Hz; xuất xứ Romani (1 bộ) 6) Bồn tạo áp; kích thước Dk x C = 1,0 x 1,8m; vật	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				liệu SS304; xuất xứ Việt Nam (1 cái) 7) Bơm tạo áp; Q = 20m3/h @H= 40m; Điện áp 3pha, 2 cực, 380V, 50Hz, 7,5kW; xuất xứ Indonesia (2 cái) 8) Máy nén khí; loại pistol; công suất 7,5kW/380V/50Hzl; xuất xứ Việt Nam (1 cái) +Bể kị khí trung gian & kị khí UASB-B05A/B 9) Bơm nước thải vào bể kị khí; vật liệu: thân, buồng bơm, cách gang, trục thép không rỉ 403; điện áp 3 pha, 380V, 50Hz, 3.7kW; cấp độ bảo vệ IP68; xuất xứ Đài Loan (2 cái) 10) Thiết bị đo lưu lượng; (1 cái) 11) Thiết bị đo pH Thiết bị đo pH; (1 bộ) +Bể hiếu khí Aeortank - B05A/B/C 12) Máy thổi khí: (2 cái) 13) Đĩa khuếch tán khí (200 Cái) 14) Biến tần điều khiển máy thổi khí; (2 cái) 15) Thiết bị đo oxy hòa tan: (1 bộ) +Bể lắng sinh học khử trùng - B06/07 16) Bơm bùn sinh học: (2 cái) 17) Thiết bị đo lưu lượng: (1 cái) 18) Bơm thoát nước: (2 cái) +Hệ thống hóa chất 19) Bơm hóa chất PAC (11 cái) +Hệ thống đường ống 20) Tủ điện động lực và điều khiển: (1 cái) +Hệ thống ép bùn 21) Máy ép bùn: (1 hệ) 22) Bơm bùn: (2 cái)	

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				23) Bơm xịt rửa hệ ép bùn: (1 hệ) +Thiết bị thí nghiệm 24) Máy quang phổ đo đa chỉ tiêu: (1 bộ) 25)Máy phá mẫu: (1 bộ) 26) Máy đo DO cầm tay: (1 bộ) -Phần hồ sơ pháp lý môi trường: Thực hiện hồ sơ cấp theo phép môi trường cấp tỉnh; thực hiện báo cáo kế hoạch vận hành thử nghiệm	
13	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ xoài và hệ thống bồn rửa cho nhà máy Mỹ An	Bộ	1	-Hệ thống gồm: 1) Băng tải gầu nạp qua băng tải sữa, kích thước [(H500mm-1000mm) x W500mm x L1900mm]: 2) Bồn nhúng, kích thước (H1200 x W1200 x L3500)mm: 3)Băng tải lạng má, kích thước (H850 x 700 x 6100)mm, Có bàn thao tác 16 người - TẦNG 2: 4) Băng tải gầu sau lạng má, kích thước (H1500 xW500 x L1400) mm: 5) Băng tải phân phối cho máy cắt xí ngẫu, kích thước (H1400 x W400 x L4500)mm: 6) Băng tải sau máy cắt xoài xí ngẫu, kích thước (H400 x W400 x L4000)m: Thay mới băng tải PVC (3 x 400 x 8.500)mm có gân định hướng. 7) Băng tải rác sau sửa lạng má, kích thước: (H450 xW400 x L5500)mm: 8) Băng tải rác ra phụ phẩm, kích thước:[H(1000mm x W600mm x L4000mm)]: 9)Hệ thống đường nước hóa chất, kích thước (H700 x W600 x L2200) mm: 10)Hệ thống đường nước hóa chất, kích thước (H700	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				x W600 x L2200) mm: 11) Hệ thống điện cho hệ băng tải: 12) Cụm rửa cấp liệu máy gọt vỏ 01, kích thước: (H1200 x W500 x L4000)mm: 13) Cụm rửa cấp liệu máy gọt vỏ 02, kích thước: (H1150 x W600 x L8500)mm: 14) Bồn rửa, kích thước [(H1100mm-1270mm) x W1550mm x L7400mm]: 15) Băng tải cấp liệu máy gọt 01, kích thước (H950 x W400 x L6400) mm: 16) Băng tải cấp liệu máy gọt 02, kích thước (H850 x W400 x L6700)mm: 17) Băng tải cấp liệu máy gọt 03, kích thước [H(750mm-1200mm) x W500mm x D3600mm]: 18) Băng tải sau máy cắt xoài XND, kích thước (H500 x W400 x L5000)mm: 19) Máng hứng nước cho băng tải phụ phẩm tôn dày 1,2mm 20) Be vách băng tải cao 150mm chống rò rỉ tôn dày 1,5mm 21) Băng tải sửa 2 đầu xoài (H850 x W700 x L9000)mm 22) Băng tải lạnh (H850 x W700 x L6000)mm 23) Băng tải sau máy cắt xoài xí ngầu, kích thước (H400 x W400 x L4000)m 24) Cầu thang vượt vỏ hệ băng tải sửa, kích thước (H1100 x W600 x L1700)mm: Vuông 40 dày 1.2mm;	

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				Sàn inox 304 nhám dày 3.0mm - Phát sinh ngoài hợp đồng : 25) Bảng tải sau máy cắt xòai xỉ ngầu, kích thước (H500 x W400 x L5000)m 26) Bồn hóa chất hiện hữu 27) Thành bằng tải nổi dài: (H903 x W1264 x L11600)mm; 28) Bảng tải phân phối cho 4 máy gọt BT02, kích thước (H1100 x W585 x L10800) mm; 29) Bảng tải phân phối cho 4 máy gọt BT03, kích thước (H750 x W500 x L11000) mm; 30) Bảng tải phễu phẩm máy gọt vỏ, kích thước (H400 x W400 x L10500) mm;	
14	Máy dò kim loại PA9000	Bộ	2	Mã hàng:30396005-816 + Model: Profile Advantage 9000 (PA 9000) +Hiệu: Mettler Toledo Phụ kiện đi kèm máy dò: - Mẫu dò: Fe 1.5mm, NonFe (Brass) 2.0mm, SUS316 2.5mm, SUS304 2.0mm (kèm giấy chứng nhận). - Còi báo khi phát hiện tạp chất. - Thanh dẫn hướng.	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
15	Máy đóng gói tự động nằm ngang	Bộ	1	+ Model: 300 + Vật liệu: Khung máy bằng INOX 304 + Kích thước máy: (D)4300*(R)850X(C)1550mm + Trọng lượng máy: 900Kg	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
					-Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.
16	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	Cái	1	+ Chu kì 1 lần gọt: 14 giây + Kích thước phủ bì: Dài 2935 x Rộng 2295 x Cao 2050mm + Có 16 đầu gọt vỏ, lưới giao inox 304 + Năng suất 3900-4100 trái/giờ + Bao che: Tole dày 1.5mm + Khung thân máy hộp: Vuông 50x50x dày 1.5mm + Bộ phận gọt vỏ sử dụng động cơ: servo 750w, 400w INVT + Máng nạp liệu: Tole dày 1.5mm + Băng tải phụ phẩm: Belt nhựa PU B200 x dày 3mm + Băng tải chuyển liệu thành phẩm: Belt nhựa PU B170 x dày 3mm + Băng tải chuyển liệu thành phẩm: Belt nhựa PU B300 x dày 3mm +Truyền động các băng tải cấp liệu, phụ phẩm và thành phẩm: Motor 180w, hiệu: Washsin, xuất xứ Trung Quốc +Truyền động cụm gọt vỏ: Động cơ servo 400w, 750w, hiệu INVT, xuất xứ Trung Quốc + Đóng mở kẹp dao bằng xy lanh khí nén airtac, xuất	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				xử Đài Loan +Điều khiển tự động bằng PLC: Hiệu Mitsubishi, xuất xứ Nhật +Màn hình cảm ứng HMI 7 inch, hiệu Weintek, xuất xứ Đài Loan +Máy nén khí không dầu giảm âm Pegasus 180L, xuất xứ Việt Nam +Thiết bị điện +Các bạc đạn trục ty bằng Inox 304 + Vật liệu INOX 304, dung sai độ dày, kích thước +/- 5%	
17	Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ	Hệ thống	1	-Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội 1) Thiết bị nạp liệu: 2) Thiết bị rửa ngâm: 3) Thiết bị rửa chổi quét: 4)Thiết bị súc rửa: 5) Thiết bị lọc: 6) Thiết bị làm nguội: 7) Trống sản hạt đậu: 8) Bồn chứa 3 ngăn: 9) PLATFORM: 10) Hệ hút khói cho băng truyền luộc: Cung cấp và lắp đặt hệ thống các băng tải phụ trợ line sản xuất: 1) Băng tải xiên: 2) Băng tải gầu cấp liệu cho máy tách đậu: 3) Băng tải hướng hạt sau máy tách đậu: 4) Băng tải gom vỏ đậu:	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				5) Bảng tải lựa hạt đậu: 6) Bảng tải thu hồi đậu trái sau trồng lúa: Tủ điện động lực và điều khiển: 1) Tủ điện:. 2) Vật tư lắp đặt điện [cáp điện Cadivi (Việt Nam), Sanjin (Hàn Quốc); Panel cách nhiệt và cửa: 1) Panel cách nhiệt + len chân: (134 cái) 2) Cửa cách nhiệt xướng chế biến: xuất xứ Việt Nam + Cửa trong buồng hấp: (2 bộ) + Cửa vận chuyển thiết bị: (1 bộ) + Cửa đi nội bộ: (1 bộ) 3) Platform đi lại hệ băng tải: (1 hệ) 4) Vật tư lắp đặt: (1 lô) Một số hạng mục phát sinh: Nối dài sản phẩm Platform; Panel tường; cửa	
18	Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)	Bộ	19	Máy bóc vỏ 175011001300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ) cùng với các bộ phận thay thế: + Tấm Giữ Sợi Rung *40 Cái + Tấm Lắc *40 Cái + Thanh Đỡ Tấm Carbon *80 Cái + Ốc Và đai Ốc *80 Bộ + Bạc Lót *20 Cái + Con Lăn Cao Su *8 Cái + Lò Xo *8 Cái	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
19	Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng (Beton nền móng máy, xây dựng,...)	Hệ thống	2	1. Hệ thống lạnh 1. Cụm máy nén trực vít nhãn hiệu MYCOM, xuất xứ Nhật Bản -Máy nén: +Model cụm máy: MCN200L-L/51 +Công suất lạnh: 1203.7 kW +Công suất điện tiêu thụ: 241.8 kW *Các phụ kiện chính kèm theo máy nén bao gồm: 2. Dàn ngưng tụ bay hơi nhãn hiệu SPL/BINGSAN, xuất xứ Trung Quốc Model: -Công suất ở điều kiện thiết kế: 1715 kW -Quạt giải nhiệt: +Loại quạt: Quạt hướng trục +Số lượng quạt: 3 +Công suất motor quạt: 3 x 5,5 kW -Công suất motor bơm +Loại bơm Li tâm +Số lượng bơm: 01 bộ +Công suất motor bơm: 1 x 5,5 kW -Coil trao đổi nhiệt: SS304 3. Bình áp lực: -Bồn nước lạnh chế biến: Bồn inox 304, bọc bảo ôn dày 50mm 4. Falling Film Chiller a. Falling Film Chiller cho hệ thanh long - Công suất lạnh: 600 Kw - Vật liệu chế tạo - Material: AISI304 b. Falling Film Chiller cho hệ đậu nành -Công suất lạnh: 650 kW	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
				-Môi chất: NH3 / Nước sạch -Vật liệu chế tạo – Material: AISI304 4.Bơm cấp dịch vụ và bơm nước a. Bơm cấp dịch hệ -4°C (1 chạy, 1 dự phòng) nhãn hiệu Teikoku/Hermetic xuất xứ Trung Quốc -Lưu lượng: 400 l/p -Cột áp thiết kế: 32mNH3 b. Bơm nước cấp hệ điều nành: Bơm li tâm trục ngang, liên trục hiệu Ebara, xuất xứ Ý c. Bơm nước lạnh tuần hoàn hệ thanh long (1 chạy, 1 dự phòng): Bơm li tâm trục ngang, liên trục hiệu Ebara d Bơm nước cấp hệ thanh long (1 chạy, 1 dự phòng) Bơm li tâm trục ngang, liên trục hiệu Ebara 6. Van ga và thiết bị điều khiển: 7. Van nước: 8. Tủ điện động lực và điều khiển trung tâm PLC + HMI nhãn hiệu CHILBLOCK xuất xứ Việt Nam a. Tủ điện 9.Vật tư lắp đặt hệ thống lạnh a. Hệ thống đường ống ga lạnh, hệ thống ống xả van an toàn, hệ thống đường ống nước a1. Hệ thống ống ga lạnh nhập khẩu: b. Cách nhiệt đường ống ga lạnh, bình áp lực, đường ống nước lạnh xuất xứ Việt Nam c. Cấp điện cấp nguồn và điều khiển hệ thống lạnh: Cấp điện trong phòng máy đi đường cáp d. Ga lạnh và đầu lạnh e. Vật tư phụ để lắp đặt hệ thống lạnh	

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Đặc điểm hiện trạng
20	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài tại Nhà máy Bình Long	Bộ	1	-Hệ thống gồm: -Hệ thống băng tải nạp liệu cho máy gọt vỏ, kích thước: (W500 X L4300)mm: -Hệ thống băng tải nạp liệu cho máy gọt vỏ, kích thước: (W695 X L7300)mm: -Hệ thống băng tải nạp liệu cho máy gọt vỏ, kích thước: (W300 X L1100)mm: -Hệ thống băng tải nạp liệu cho máy gọt vỏ, kích thước: (W300 X L1300)mm:	-Hiện trạng đầy đủ các thành phần của hệ thống -Ngoại quan tổng thể ở mức tốt -Các cụm chức năng chính và chi tiết ngoại vi còn đầy đủ -Các bộ truyền động và công tác chưa có dấu hiệu mài mòn. -Tài sản vận hành bình thường, đạt các tính năng cơ bản ở mức tốt.

4. THÔNG TIN TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG, CÁC THÔNG TIN VỀ THỊ TRƯỜNG GIAO DỊCH CỦA NHÓM (LOẠI) TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

4.1. Thông tin tổng quan về thị trường

- Qua khảo sát thông tin tại khu vực thẩm định giá, Saigon PA nhận định thị trường cung cầu máy móc sản xuất ngành chế biến và bảo quản rau quả tương đối ít phổ biến trên thị trường, do tính đặc thù ngành nên thị trường cung cầu máy móc thiết bị tương đồng với tài sản thẩm định giá rất khan hiếm.

5. GIÁ THIẾT VÀ GIÁ THIẾT ĐẶC BIỆT

- Pháp lý của tài sản thẩm định giá là hợp pháp.
- Điều kiện giao dịch trên thị trường bình thường, người bán sẵn sàng bán và người mua sẵn sàng mua, không bị chi phối bởi lý do chủ quan khác.
- Giá ước tính giao dịch thành công là giá đại diện cho tài sản trên thị trường.
- Người cung cấp thông tin/hướng dẫn khảo sát có đầy đủ thẩm quyền, hiểu biết về tài sản.
- Giá thiết đặc biệt: không có.

6. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH GIÁ:

6.1. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá áp dụng

- Căn cứ vào đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của tài sản thẩm định giá, mục đích thẩm định giá và nguồn thông tin thu thập được, Saigon PA lựa chọn các phương pháp thẩm định thuộc các cách tiếp cận sau để xác định giá trị tài sản:
 - Cách tiếp cận từ chi phí – phương pháp chi phí tái tạo.
 - + *Phương pháp chi phí tái tạo là phương pháp thẩm định giá xác định giá trị của tài sản thẩm định giá dựa trên cơ sở chênh lệch giữa chi phí tái tạo ra tài sản giống hệt với tài sản thẩm định giá theo giá thị trường hiện hành và giá trị hao mòn của tài sản thẩm định giá.*

6.2. Xác định giá trị tài sản cần thẩm định giá

6.2.1. Giá trị hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ ngày 19/11/2025

- Căn cứ đặc điểm của tài sản thẩm định giá, các thông tin thu thập được trên thị trường, Saigon PA nhận định không đủ cơ sở để xác định giá trị tài sản theo phương pháp so sánh thuộc cách tiếp cận từ thị trường và các phương pháp thuộc cách tiếp cận từ thu nhập, do không thu thập được thông tin chuyển nhượng hoặc chào mua hoặc chào bán của tài sản so sánh tương tự tại thời điểm thẩm định giá, khu vực thẩm định giá và thông tin thu nhập có thể được tạo ra từ tài sản trong tương lai. Do đó, Saigon PA đề xuất sử dụng phương pháp chi phí tái tạo thuộc cách tiếp cận từ chi phí để xác định giá trị tài sản. Qua đó, giá trị tài sản được xác định dựa vào hồ sơ pháp lý khách hàng cung cấp (hóa đơn, chứng từ) đã được đối chiếu và tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản.
- Tài sản thẩm định được xác định theo công thức sau:

$$\text{Giá trị của tài sản thẩm định} = \text{Nguyên giá (VND)} \times \text{Tỷ lệ CLCL (\%)}$$

- Bảng tổng hợp giá trị tài sản:

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (bao gồm VAT)	Tỷ lệ CLCL %	Giá trị thẩm định (VNĐ)
1	Bộ điều hòa 15hp	Hệ thống	5	1.026.000.000	94%	964.440.000
2	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	Cái	4	4.752.000.000	94%	4.466.880.000

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (bao gồm VAT)	Tỷ lệ CLCL %	Giá trị thẩm định (VNĐ)
3	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài, do bên bán cung cấp và lắp đặt	Bộ	1	2.098.405.500	94%	1.972.501.170
4	Hệ thống hầm đông gió (2 hầm đông)	Hệ thống	1	11.369.600.000	94%	10.687.424.000
5	Hệ thống cân đóng gói túi nhỏ tự động cho trái cây đông lạnh lắp ráp tại Việt Nam	Hệ thống	1	6.553.250.000	97%	6.356.652.500
6	Hệ thống máy nén khí trục vít không dầu	Hệ thống	1	648.325.200	90%	583.492.680
7	Hệ thống lạnh cho Phòng cân đa đầu và Hệ thống điều hòa nhiệt độ Phòng đóng gói và Cửa bản lề Tò vò, Joint ốp	Hệ thống	1	772.178.000	94%	725.847.320
8	Máy Dò Kim Loại Model M31R	Bộ	1	495.000.000	96%	475.200.000
9	Dàn lạnh (kho3), cụm máy nén Bitzer 30HP, tháp giải nhiệt và bơm nước	Bộ	1	367.200.000	94%	345.168.000
10	Điều hoà 20HP	Bộ	1	259.200.000	94%	243.648.000
11	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	Cái	2	2.376.000.000	94%	2.233.440.000
12	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm	Hệ thống	1	10.225.440.000	94%	9.611.913.600

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (bao gồm VAT)	Tỷ lệ CLCL %	Giá trị thẩm định (VNĐ)
13	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ xoài và hệ thống bồn rửa cho nhà máy Mỹ An	Bộ	1	2.681.090.000	96%	2.573.846.400
14	Máy dò kim loại PA9000	Bộ	2	979.000.000	94%	920.260.000
15	Máy đóng gói tự động nằm ngang	Bộ	1	432.000.000	94%	406.080.000
16	Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)	Cái	1	1.188.000.000	93%	1.104.840.000
17	Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ	Hệ thống	1	8.162.197.994	97%	7.917.332.054
18	Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)	Bộ	19	5.994.794.880	97%	5.814.951.034
19	Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng (Beton nền móng máy, xây dựng,...)	Hệ thống	2	8.845.347.272	99%	8.756.893.799
20	Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài tại Nhà máy Bình Long	Bộ	1	445.500.000	93%	414.315.000
Tổng giá trị (VNĐ)						66.575.125.557

Ghi chú: Giá trị tài sản bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)

7. GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ:

STT	Tên tài sản	Giá trị thẩm định (VNĐ)
1	Giá trị hệ thống máy móc gồm các hạng mục kèm theo Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HD ngày 19/11/2025	66.575.125.557
Tổng giá trị (VNĐ)		66.575.125.557
Tổng giá trị (VNĐ) (làm tròn)		66.575.000.000

Kết luận tổng giá trị tài sản (làm tròn): 66.575.000.000 VNĐ.

Bằng chữ: Sáu mươi sáu tỷ năm trăm bảy mươi lăm triệu đồng.

8. THỜI HẠN CÓ HIỆU LỰC CỦA KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Thời hạn sử dụng kết quả thẩm định giá tài sản này ba (03) tháng kể từ ngày phát hành báo cáo thẩm định giá này.

9. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ VÀ HẠN CHẾ CỦA KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ:

- Kết quả thẩm định giá chỉ có hiệu lực khi các bên tham gia tuân thủ và hoàn thành các điều khoản trong hợp đồng thẩm định giá số A.235/25/SaigonPA/HĐ. Trong trường hợp khách hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ bao gồm nghĩa vụ thanh toán đã ghi trong Hợp đồng nêu trên trong thời hạn quy định thì mặc nhiên hợp đồng vô hiệu và toàn bộ Chứng thư/ Báo cáo thẩm định giá liên quan đến Hợp đồng này nếu được thoả thuận giao trước cho khách hàng sẽ không có giá trị pháp lý.
- Khách hàng là chủ tài sản hoặc bên thứ ba yêu cầu thẩm định giá phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc cung cấp hồ sơ pháp lý, tài liệu liên quan quyền sở hữu, quyền sử dụng, đặc tính kinh tế - kỹ thuật và các tính năng khác có liên quan đến tài sản thẩm định và hướng dẫn Saigon PA khi khảo sát vị trí và hiện trạng thực tế tài sản.
- Khách hàng và các bên liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của danh mục, số lượng và các thông tin khác liên quan đến tài sản được thẩm định giá đã cung cấp. Saigon PA không thẩm định tính sở hữu hợp pháp hay những thay đổi pháp lý trên giấy tờ gốc mà có thể hiện hoặc không thể hiện trên bản sao đã được cung cấp, và Saigon PA giả định rằng tất cả giấy tờ pháp lý được cung cấp là trung thực và chính xác.
- Kết quả thẩm định trên đây, mặc dù đã được khảo sát, phân tích rất kỹ lưỡng nhưng vẫn là ý chủ quan của Tổ thẩm định giá. Nó có giá trị tham khảo cho mục đích đã ghi trong hợp đồng tại thời điểm thẩm định giá.
- Kết quả thẩm định giá chỉ được sử dụng "cho một mục đích thẩm định giá" duy nhất theo yêu cầu của khách hàng tại hợp đồng. Chúng tôi không chịu trách nhiệm khi khách hàng sử dụng chứng thư sai mục đích đã yêu cầu.
- Báo cáo thẩm định giá được lập dựa trên pháp lý, đặc điểm kinh tế kỹ thuật, hiện trạng của tài sản thẩm định, năng lực chuyên môn của tổ thẩm định, các giả định, giả thiết được nêu xuyên suốt trong nội dung của báo cáo. Độ tin cậy của báo cáo phụ thuộc nhiều vào khả năng nhận xét và mức độ am hiểu của người đọc đối với các điều khoản đính kèm trong bản báo cáo này. Saigon PA hoàn toàn không có bất kỳ lợi ích nào, ngoài hợp đồng dịch vụ thẩm định giá, có thể gây ra mâu thuẫn làm ảnh hưởng đến giá trị tài sản thẩm định.
- Kết quả thẩm định giá chỉ có giá trị khi đi kèm với các giả thiết, giả định được nêu xuyên suốt trong báo cáo thẩm định giá. Khách hàng và các bên liên quan chấp nhận rủi ro khi một số giả định được nêu ra có thể không chính xác trong thực tế, làm ảnh hưởng đến kết quả thẩm định giá. Do đó, Saigon PA đề nghị các bên liên quan cần xem xét kỹ trước khi sử dụng Chứng thư thẩm định giá.

10. CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO: (Nếu có)

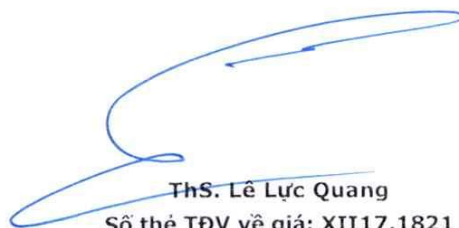
- Hồ sơ thẩm định giá của tài sản: kế hoạch thẩm định giá, các giấy tờ pháp lý liên quan đến tài sản thẩm định, sơ đồ vị trí tài sản, hình ảnh thực tế tài sản, báo cáo kiểm soát nội bộ và biên bản khảo sát hiện trạng tài sản.

TRỢ LÝ THẨM ĐỊNH VIÊN



Nguyễn Văn Phước

THẨM ĐỊNH VIÊN



ThS. Lê Lực Quang
Số thẻ TĐV về giá: XII17.1821

TUQ. CTHĐTV kiêm GIÁM ĐỐC
P.CHỦ TỊCH HĐTV



Nguyễn Thị Diệu Vi
Số thẻ TĐV về giá: IX14.1228

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ



Bộ điều hòa 15hp



Bộ điều hòa 15hp



Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)



Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)



Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài, do bên bán cung cấp và lắp đặt



Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài, do bên bán cung cấp và lắp đặt



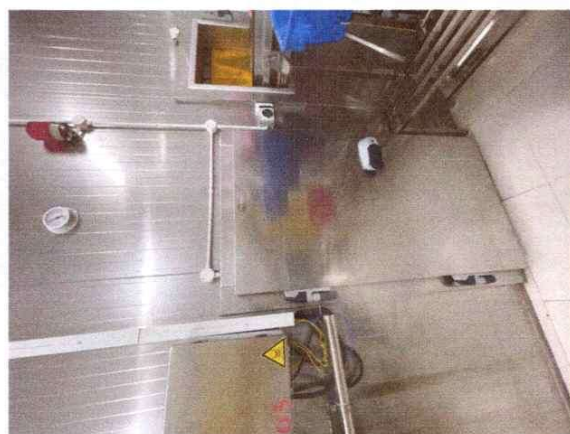
Hệ thống hầm đông gió (2 hầm đông)



Hệ thống hầm đông gió (2 hầm đông)



Hệ thống cân đóng gói túi nhỏ tự động cho trái cây đông lạnh lắp ráp tại Việt Nam



Hệ thống cân đóng gói túi nhỏ tự động cho trái cây đông lạnh lắp ráp tại Việt Nam



Hệ thống máy nén khí trực vít không dầu



Hệ thống máy nén khí trực vít không dầu



Hệ thống lạnh cho Phòng cân đa dầu và Hệ thống điều hòa nhiệt độ Phòng đóng gói và Cửa bản lề Tò vò, Joint ốp



Hệ thống lạnh cho Phòng cân đa dầu và Hệ thống điều hòa nhiệt độ Phòng đóng gói và Cửa bản lề Tò vò, Joint ốp



Máy Dò Kim Loại Model M31R



Máy Dò Kim Loại Model M31R



Dàn lạnh (kho3), cụm máy nén Bitzer 30HP, tháp giải nhiệt và bơm nước



Dàn lạnh (kho3), cụm máy nén Bitzer 30HP, tháp giải nhiệt và bơm nước



Điều hoà 20HP



Điều hoà 20HP



Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)



Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)



Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm



Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm



Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm



Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Mỹ An công suất từ 500M3/ngày đêm lên 950M3/ngày đêm



Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ xoài và hệ thống bồn rửa cho nhà máy Mỹ An



Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ xoài và hệ thống bồn rửa cho nhà máy Mỹ An



Máy dò kim loại PA9000



Máy dò kim loại PA9000



Máy đóng gói tự động nằm ngang



Máy đóng gói tự động nằm ngang



Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)



Máy gọt vỏ xoài (16 đầu gọt vỏ)



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Hệ thống thiết bị rửa- chần - làm nguội và hệ thống băng tải phụ trợ



Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)



Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)



Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)



Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)



Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)



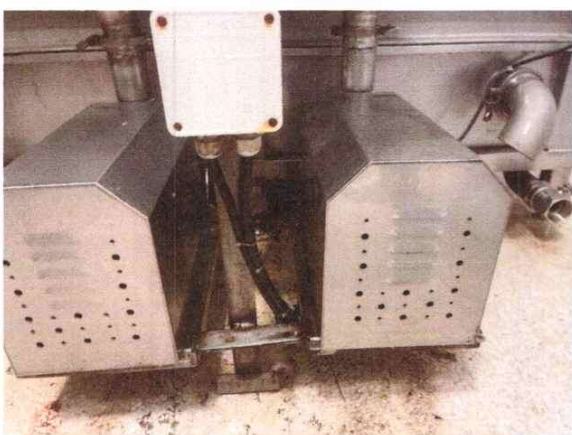
Máy bóc vỏ 1750*1100*1300 (bao gồm con lăn cao su và con lăn bóc vỏ bằng thép không gỉ)



Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng
(Beton nền móng máy, xây dựng,...)



Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng
(Beton nền móng máy, xây dựng,...)



Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng
(Beton nền móng máy, xây dựng,...)



Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng
(Beton nền móng máy, xây dựng,...)



Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng
(Beton nền móng máy, xây dựng,...)



Hệ thống lạnh NH3 và hạng mục xây dựng
(Beton nền móng máy, xây dựng,...)



Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài tại Nhà
máy Bình Long



Hệ thống băng tải cho máy gọt vỏ Xoài tại Nhà
máy Bình Long

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

